

Số: 553 /BC-UBND

Hiệp Thành, ngày 07 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị
và các cơ chế, chính sách hỗ trợ và thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân
trên địa bàn phường Hiệp Thành**

Thực hiện Kế hoạch số 19/KH-ĐGS ngày 10/8/2026 của Đoàn giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (*sau đây viết tắt là Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị*) và các cơ chế, chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Ủy ban nhân dân phường Hiệp Thành báo cáo kết quả triển khai thực hiện như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN

Phường Hiệp Thành được thành lập trên cơ sở sáp nhập ba đơn vị (*phường Nhà Mát, xã Hiệp Thành, xã Vĩnh Trạch Đông*); phía Bắc giáp phường Bạc Liêu và phường Vĩnh Trạch, tỉnh Cà Mau; phía Đông giáp xã Lai Hòa, thành phố Cần Thơ; phía Nam giáp Biển Đông; phía Tây giáp xã Vĩnh Hậu, tỉnh Cà Mau. Phường có diện tích 134,24 km², bờ biển dài 12,5 km, gồm 11 khóm dân số 8.618 hộ với 39.563 người.

Trong giai đoạn 2023 - 2026, khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn phường Hiệp Thành tiếp tục phát triển, từng bước trở thành lực lượng quan trọng trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tạo việc làm cho người dân. Qua từng năm, khu vực kinh tế tư nhân có xu hướng duy trì ổn định và từng bước mở rộng, nhất là các hoạt động thương mại, dịch vụ, sản xuất, kinh doanh gắn với lợi thế về nông nghiệp, thủy sản của địa phương. Các doanh nghiệp, hộ kinh doanh đã góp phần quan trọng trong giải quyết việc làm, tạo thu nhập cho người lao động, thúc đẩy lưu thông hàng hóa, mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản, thủy sản và huy động nguồn lực xã hội phục vụ phát triển kinh tế địa phương; đồng thời đóng góp vào nguồn thu ngân sách nhà nước thông qua các khoản thuế, phí, lệ phí theo quy định.

Về cơ cấu, khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh, khả năng tích lũy vốn, đổi mới công nghệ, quản trị và mở rộng thị trường còn hạn chế. Số doanh nghiệp có quy mô lớn, vừa, có khả năng dẫn dắt, làm đầu mối liên kết sản xuất - tiêu thụ và tham gia sâu vào chuỗi giá trị còn ít. Việc liên kết giữa doanh nghiệp với hộ kinh doanh, hợp tác xã và người sản xuất từng bước được quan tâm nhưng chưa thật sự bền vững.

Nhìn chung, khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn phường Hiệp Thành đang phát triển theo hướng đa dạng về ngành nghề, từng bước nâng cao quy mô và chất lượng hoạt động, có đóng góp tích cực vào tăng trưởng, tạo việc làm, tăng thu nhập và phát triển kinh tế - xã hội của phường. Ủy ban nhân dân phường đã xây dựng kế

hoạch triển khai hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh nâng cao năng lực quản trị, tiếp cận vốn, chuyển đổi số, đổi mới công nghệ, mở rộng thị trường và tăng cường liên kết chuỗi giá trị, nhằm hình thành thêm các doanh nghiệp có năng lực dẫn dắt trong những lĩnh vực có lợi thế của địa phương.

II. VIỆC LÃNH ĐẠO, ĐIỀU HÀNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN

1. Công tác lãnh đạo, điều hành phát triển kinh tế tư nhân

Ngay sau khi Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 và Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ và các văn bản của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành. Ủy ban nhân dân phường đã tập trung quán triệt và xây dựng các văn bản để triển khai thực hiện⁽¹⁾; đồng thời lồng ghép các nhiệm vụ phát triển kinh tế tư nhân vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm của địa phương, tổ chức Hội nghị triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW và các văn bản liên quan có trên 255 cán bộ, công chức, hộ kinh doanh tham dự.

Công tác tuyên truyền, phổ biến được thực hiện với nhiều hình thức đa dạng như: lồng ghép trong các cuộc họp cơ quan, họp chi bộ, sinh hoạt đoàn thể, họp khu dân cư; tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh; hướng dẫn trực tiếp người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt.

Nhằm nâng cao hiệu quả phối hợp trong hỗ trợ doanh nghiệp, UBND phường đã ban hành Quyết định số 1618/QĐ-UBND ngày 23/10/2025 thành lập Ban vận động hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã; Quyết định số 1134/QĐ-UBND ngày 13/4/2026 về việc thành lập Tổ công tác hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư.

Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ được giao được quan tâm thực hiện thường xuyên; gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả cải cách hành chính, chuyển đổi số và hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh. Các bộ phận chuyên môn được phân công nhiệm vụ cụ thể theo nguyên tắc “6 rõ”: rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm, rõ kết quả và rõ thẩm quyền.

Ủy ban nhân dân phường xác định phát triển kinh tế tư nhân là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; từng bước đổi mới tư duy quản lý nhà nước, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, minh bạch.

¹ Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 12/8/2025 thực hiện Kế hoạch số 035/KH-UBND ngày 04/8/2025 của UBND tỉnh Cà Mau về thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 13/01/2025 thực hiện Kế hoạch số 0271/KH-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Cà Mau về thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 28/01/2026 về triển khai công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn phường Hiệp Thành năm 2026; Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 29/01/2026 về phát triển doanh nghiệp giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch số 79/KH-UBND, ngày 29/4/2026 Triển khai các chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/8/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân; Kế hoạch 124/KH-UBND ngày 18/6/2026 triển khai Phong trào thi đua “Phát triển mạnh doanh nghiệp tư nhân, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước” trên địa bàn phường Hiệp Thành.

2. Tình hình và kết quả thực hiện một số nhiệm vụ theo Nghị quyết số 68 NQ/TW của Bộ Chính trị và mức độ tiếp cận, thụ hưởng các cơ chế, chính sách hỗ trợ và thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân

2.1. Tình hình phát triển doanh nghiệp, hộ kinh doanh

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn phường cơ bản ổn định, Ủy ban nhân dân phường đã tích cực hỗ trợ người dân thực hiện thủ tục phát triển doanh nghiệp và đăng ký hộ kinh doanh, hướng dẫn chuyển đổi số và tiếp cận các chính sách hỗ trợ của Nhà nước.

Trong 06 tháng đầu năm 2026, toàn phường thành lập mới 29/26 doanh nghiệp vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra, giải thể 03 doanh nghiệp; nâng tổng số doanh nghiệp toàn phường hiện có 177 doanh nghiệp, *(trong đó có 11 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động)* với 1.277 lao động, tăng 54 doanh nghiệp so với kỳ báo cáo năm 2025⁽²⁾.

Giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực kinh doanh 264 trường hợp *(81 trường hợp hộ kinh doanh đăng ký mới)*, nâng tổng số toàn phường hiện có 770 hộ kinh doanh với 1.579 lao động. Duy trì hoạt động 04 điểm chợ với 94 lô, sạp kinh doanh.

Thành lập mới 01 hợp tác xã, nâng tổng số toàn phường hiện có 16 hợp tác xã *(03 HTX ngừng hoạt động)* với 2.134 thành viên.

Các hoạt động thương mại - dịch vụ được duy trì phát triển, lượng cung - cầu hàng hóa thiết yếu được đảm bảo. Số doanh nghiệp, hộ kinh doanh đăng ký mới tăng so với cùng kỳ, mô hình hoạt động theo hướng chuyên nghiệp hơn, ý thức chấp hành pháp luật về thuế, an toàn thực phẩm, môi trường từng bước được nâng lên.

2.2. Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện thể chế, chính sách; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh

Ủy ban nhân dân phường thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh; kịp thời kiến nghị sửa đổi những nội dung không còn phù hợp hoặc gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp.

Thực hiện niêm yết công khai đầy đủ các quy định, điều kiện kinh doanh thuộc thẩm quyền giải quyết; hướng dẫn cụ thể cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính. Đồng thời tăng cường tuyên truyền, vận động các cơ sở kinh doanh thực hiện đúng điều kiện kinh doanh theo quy định pháp luật.

Phối hợp triển khai công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; hướng dẫn người dân tiếp cận các quy định pháp luật mới liên quan đến đăng ký kinh doanh, đất đai, môi trường, thuế và chuyển đổi số.

Công tác cải cách thủ tục hành chính được chú trọng; quy trình giải quyết thủ tục hành chính được công khai, minh bạch; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn và trước hạn đạt cao; không phát sinh phản ánh, kiến nghị liên quan thái độ phục

² Thời điểm báo cáo năm 2025, toàn phường có 129 doanh nghiệp, đến cuối năm 2025 phát triển mới 25 doanh nghiệp, giải thể 03, nâng tổng số cuối năm có 151 doanh nghiệp.

vụ của cán bộ, công chức; 06 tháng đầu năm 2026, tổng số hồ sơ yêu cầu giải quyết TTHC là 6.282 hồ sơ (*trực tuyến 6.276 hồ sơ đạt 99,9%; trực tiếp 06 hồ sơ đạt 0,1%*); trong đó, đã giải quyết 6.161/6.282 hồ sơ, đạt 98%; đang giải quyết 121 hồ sơ, chiếm 2%; thanh toán trực tuyến đạt 100%. Việc triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình góp phần giảm thời gian đi lại, giảm chi phí tuân thủ cho người dân và doanh nghiệp, nâng cao tính minh bạch và hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính.

2.3. Tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn lực về đất đai, vốn, nhân lực

Các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Nghị quyết số 198/2025/QH15 từng bước được triển khai đến doanh nghiệp và hộ kinh doanh trên địa bàn, Ủy ban nhân dân phường đã ban hành Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 29/4/2026 triển khai các chính sách hỗ trợ theo quy định. Tiếp tục công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và hộ kinh doanh tiếp cận thông tin đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh theo quy định. Phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành tỉnh trong công tác xúc tiến, mời gọi đầu tư các dự án trọng điểm trên địa bàn (*Cụm công nghiệp 50 ha; Khu trung tâm thương mại - dịch vụ và dân cư cao cấp Nhà Mát; Khu đô thị du lịch ven biển Hiệp Thành 500 ha; Khu đô thị biển nhân tạo phường Hiệp Thành 107 ha,...*).

Tập trung phối hợp triển khai công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng các công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn:

- Đối với Dự án Vành đai ngoài thành phố Bạc Liêu (giai đoạn 1), cơ bản các hộ dân đã bàn giao mặt bằng, hiện đang tiếp tục vận động các trường hợp còn lại thực hiện bàn giao theo quy định. Đối với Dự án đầu tư xây dựng kè Nhà Mát (giai đoạn 1), cơ bản đã hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, còn một trường hợp đang được các cơ quan chức năng xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật. Đối với Dự án đầu tư xây dựng kè Nhà Mát (giai đoạn 2), đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và đang triển khai chi trả theo quy định).

- Đối với các dự án ngoài ngân sách: Đã hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng Dự án Trạm 110kV Hiệp Thành và đường dây đầu nối đã đầu nối điện; Dự án Nhà máy điện gió Bạc Liêu giai đoạn III (*hạng mục xây dựng trụ điện và tuyến đường dây 35kV*).

Tích cực phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội, các ngân hàng và cơ quan chuyên môn hỗ trợ hợp tác xã, người dân tiếp cận nguồn vốn vay phục vụ sản xuất, kinh doanh; tạo điều kiện thuận lợi trong xác nhận hồ sơ vay vốn, xác nhận cư trú và các thủ tục liên quan. Phối hợp giải ngân vốn cho HTX vay (*năm 2024-2025, giải ngân cho 04 HTX vay với tổng số tiền 2 tỷ 930 triệu đồng, năm 2026 rà soát nhu cầu vay có 03 HTX nhu cầu tăng vốn và vay mới với số tiền 1 tỷ 270 triệu đồng*); nhằm tạo điều kiện cho người dân tiếp cận vốn phát triển sản xuất, kinh doanh (*năm 2025, giải ngân 4.058 hộ vay với tổng số tiền 130 tỷ 253 triệu đồng, 6 tháng đầu năm 2026 giải ngân cho 418 hộ với số tiền trên 17 tỷ đồng*); hỗ trợ chữ ký số cho 02 HTX.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng chuyển đổi số, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán điện tử được quan tâm thực hiện thông qua các hoạt động hướng dẫn trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công và qua các cuộc tuyên truyền.

2.4. Thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và phát triển bền vững

Ủy ban nhân dân phường đã tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp, hộ kinh doanh sử dụng hóa đơn điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số trong hoạt động kinh doanh.

Triển khai tiếp nhận trực tuyến đối với 100% thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đất đai và đăng ký hộ kinh doanh; hỗ trợ trực tiếp cho người dân thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến tại Trung tâm phục vụ Hành chính công của phường, phối hợp với các đơn vị viễn thông (*Viettel, VNPT*) triển khai xác thực thông tin thuê bao di động cho người dân theo Thông tư số 08/2026/TT-BKHCN ngày 31/3/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ. Bên cạnh đó, phường xây dựng chuyên mục riêng “Hỏi đáp kiến nghị của người dân và doanh nghiệp”, “Hỗ trợ doanh nghiệp và hộ kinh doanh” trên Trang Thông tin điện tử của phường có liên kết với Cổng thông tin điện tử tỉnh⁽³⁾.

Việc triển khai chuyển đổi số đã góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, tăng tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, giảm thời gian xử lý thủ tục hành chính và từng bước hình thành thói quen sử dụng nền tảng số trong cộng đồng doanh nghiệp và hộ kinh doanh.

2.4. Hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh

Xác định doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh là lực lượng quan trọng trong phát triển kinh tế địa phương; do đó tập trung nhiều giải pháp hỗ trợ phù hợp với điều kiện thực tế.

Công tác hỗ trợ tập trung vào các nội dung: hướng dẫn đăng ký kinh doanh; hỗ trợ tiếp cận dịch vụ công trực tuyến; tuyên truyền chính sách thuế; hướng dẫn sử dụng hóa đơn điện tử; hỗ trợ tiếp cận các chính sách hỗ trợ của Nhà nước; tư vấn chuyển đổi hộ kinh doanh lên doanh nghiệp. Tổ chức Hội nghị hỗ trợ thành lập doanh nghiệp cho 50 hộ kinh doanh; thành lập Tổ hỗ trợ trực tiếp xuống địa bàn, chủ động gặp gỡ, trao đổi với doanh nghiệp, người dân và hộ kinh doanh để nắm bắt nhu cầu, khó khăn, vướng mắc trong quá trình sản xuất, kinh doanh; hướng dẫn cụ thể về điều kiện, trình tự, hồ sơ và thủ tục chuyển đổi từ hộ kinh doanh sang doanh nghiệp hoặc thành lập doanh nghiệp mới. Đồng thời, hỗ trợ kết nối, hướng dẫn thực hiện các thủ tục về đăng ký doanh nghiệp, thuế và các nội dung có liên quan theo quy định. Vận động, tuyên truyền doanh nghiệp, hộ kinh doanh áp dụng thanh toán qua mã QR; 100% doanh nghiệp trên địa bàn phường có tài khoản thanh toán điện tử và triển khai các hình thức thanh toán số. Một số doanh nghiệp, hộ kinh doanh đã

³ Đã biên tập, xây dựng 175 tin, bài, thông báo, chuyên mục an ninh truyền thông số; đăng, chia sẻ 42 tin, bài trên 02 trang Facebook của Trung tâm và chia sẻ 06 Video của báo và Đài phát thanh Truyền hình tỉnh Cà Mau; 24 bài trên Trang thông tin điện tử; khuyến khích doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn sử dụng hóa đơn điện tử; nộp thuế điện tử; thanh toán không dùng tiền mặt qua Internet banking, ví điện tử Momo, VNPT Money, Viettel Money; sử dụng ứng dụng, dịch vụ số, sản thương mại điện tử, các nền tảng mạng xã hội phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh... tiếp tục được thực hiện thông qua hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng khóm.

bước đầu ứng dụng các nền tảng số (Zalo, Facebook...) để quảng bá, giới thiệu sản phẩm, mở rộng thị trường tiêu thụ; 100% doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử, phần mềm kế toán; doanh nghiệp, hộ kinh doanh thực hiện nộp thuế điện tử.

Các hoạt động hỗ trợ đã góp phần nâng cao nhận thức pháp luật, từng bước nâng cao năng lực quản trị, ý thức chấp hành pháp luật về thuế, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường của doanh nghiệp và hộ kinh doanh.

Thực hiện công tác kiểm tra theo đúng quy định nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của địa phương đối với các hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn, Ủy ban nhân dân phường ban hành Kế hoạch số 30/KH-UBND, ngày 25/02/2026 kiểm tra nội dung đăng ký kinh doanh đối với hộ kinh doanh, hợp tác xã và tổ hợp tác trên địa bàn phường Hiệp Thành. Phối hợp rà soát ngành nghề kinh doanh có điều kiện; hướng dẫn 183 hộ kinh doanh thực hiện đúng quy định pháp luật về đăng ký kinh doanh trên địa bàn. Kiểm tra 15 hộ kinh doanh trên lĩnh vực an toàn thực phẩm (chưa phát hiện vi phạm); cho 24 hộ ký cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản an toàn theo quy định. Quá trình kiểm tra bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định pháp luật; không phát sinh tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho doanh nghiệp và người dân.

2.5. Tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp, hộ kinh doanh và các thành phần kinh tế

Thường xuyên phối hợp với các sở, ngành chuyên môn trong triển khai các nhiệm vụ liên quan đến đăng ký kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, chuyển đổi số, quản lý thuế và giải quyết phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp. Kết quả, phường có 04 Công ty, HTX liên kết sản xuất - tiêu thụ:

- Công ty Cổ phần Việt - Úc Bạc Liêu, Công ty Hải Nguyên nuôi tôm thẻ chân trắng ứng dụng công nghệ cao, liên kết chuỗi giá trị khép kín (*đầu vào - sản xuất - tiêu thụ*).

- Hợp tác xã Rau sạch Đoàn Kết, liên kết tiêu thụ sản phẩm ngò rí với công ty TNHH Phương Đông là 10 tấn; liên kết với cơ sở Kim Hoàng tiêu thụ các sản phẩm rau; liên kết với công ty TNHH Nông sản sạch Đà Lạt Chiêu Kha tiêu thụ các sản phẩm như: Dưa leo, bí đao, bí nụ, đậu que... Hợp đồng liên kết siêu thị Go từ năm 2024. Đồng thời, Hợp tác xã đang hướng tới thực sơ chế rau tự động theo công nghệ tiên tiến cho sản xuất rau màu tại hợp tác xã.

- Hợp tác xã sản xuất Artemia Vĩnh Châu - Bạc Liêu có 22ha, tổng sản lượng là 2.439kg trứng tươi tham gia vào chuỗi liên kết sản phẩm đầu vào cho thành viên và liên kết đầu ra với công ty Cty Kytamura Nhật Bản, Cty Inve Thailand; liên kết sản xuất với 03 hợp tác xã để tổ chức sản xuất và bao tiêu trứng Artemia; liên kết bao tiêu sản phẩm với 03 đối tác là công ty nước ngoài và nhiều doanh nghiệp trong nước theo dạng hợp đồng mua bán (*Năm 2025, sản lượng Artemia 4.177kg. Trong đó Đông Hải: 1.260kg, Vĩnh Thịnh: 1.927 kg, Xiêm Cán: 516 kg, Lai Hòa: 474 kg; doanh thu Artemia 6,27 tỷ. Trong 6 tháng đầu năm 2026, tham gia vào chuỗi liên kết tổng sản lượng là 1.232,95 kg trứng Artemia tươi, doanh thu 6.658.008.300 đồng, lợi nhuận trước thuế 627.486.814 đồng*).

Duy trì thường xuyên công tác tiếp công dân, kịp thời tiếp nhận, xử lý ý kiến, kiến nghị của công dân, doanh nghiệp liên quan đến đất đai, chính sách an sinh xã hội, hộ tịch, môi trường,... không để phát sinh khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài.

Thông qua các hoạt động tuyên truyền, đối thoại, hỗ trợ doanh nghiệp, địa phương đã góp phần khơi dậy tinh thần khởi nghiệp, tinh thần kinh doanh trong nhân dân; tạo điều kiện để doanh nhân, hộ kinh doanh tham gia đóng góp ý kiến trong quá trình triển khai chính sách tại địa phương. Vai trò của các tổ chức đoàn thể trong tuyên truyền, vận động và hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh tiếp tục được phát huy; góp phần xây dựng môi trường kinh doanh lành mạnh, ổn định và phát triển bền vững.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được

Quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, công tác phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn phường Hiệp Thành đạt được nhiều kết quả tích cực; thành lập doanh nghiệp vượt chỉ tiêu nghị quyết, kế hoạch năm.

Nhận thức của cán bộ, công chức và người dân về vai trò của kinh tế tư nhân tiếp tục được nâng lên; tư duy quản lý nhà nước từng bước chuyển từ quản lý sang phục vụ, hỗ trợ doanh nghiệp và người dân.

Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số đạt nhiều kết quả tích cực; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, số hóa hồ sơ và thanh toán trực tuyến đạt cao; mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp được nâng lên.

Môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện; hoạt động thương mại - dịch vụ duy trì ổn định; công tác hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh từng bước đi vào thực chất.

Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong hỗ trợ doanh nghiệp được tăng cường; việc tiếp nhận, giải quyết phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp được thực hiện kịp thời.

2. Hạn chế và nguyên nhân

2.1. Hạn chế

- Một bộ phận người dân, hộ kinh doanh còn hạn chế kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các nền tảng số.

- Hạ tầng công nghệ thông tin một số thời điểm chưa ổn định; hệ thống liên thông dữ liệu còn chưa đồng bộ.

- Một số hộ kinh doanh quy mô nhỏ còn e ngại chuyển đổi lên doanh nghiệp.

- Việc tiếp cận các chính sách hỗ trợ của doanh nghiệp và hộ kinh doanh còn hạn chế.

- Công tác chuyển đổi số trên địa bàn phường chưa đáp ứng nhu cầu phát triển.

- Việc cập nhật các quy định pháp luật mới có lúc còn chậm; công tác tuyên truyền có thời điểm chưa thật sự sâu rộng.

2.2. Nguyên nhân

*** Nguyên nhân khách quan**

- Tình hình kinh tế còn nhiều khó khăn; giá nguyên vật liệu, chi phí sản xuất kinh doanh tăng.

- Một số quy định pháp luật thay đổi nhanh; việc triển khai thực hiện ở cơ sở có thời điểm còn lúng túng.

- Hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số và giải quyết thủ tục hành chính còn yếu và chưa đồng bộ.

*** Nguyên nhân chủ quan**

- Nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số tại địa phương còn hạn chế.

- Công tác tuyên truyền, vận động một số thời điểm chưa được thường xuyên.

- Một số người dân, hộ kinh doanh chưa chủ động tiếp cận công nghệ số và các chính sách hỗ trợ.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 68-NQ/TW, các Nghị quyết của Chính phủ và các chương trình, kế hoạch của tỉnh, của phường về phát triển kinh tế tư nhân.

2. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng giải quyết hồ sơ; tiếp tục thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

3. Tăng cường ứng dụng chuyển đổi số, nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến; hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh tiếp cận và sử dụng các nền tảng số.

4. Tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh tiếp cận các chính sách hỗ trợ của Nhà nước; vận động hộ kinh doanh đủ điều kiện chuyển đổi lên doanh nghiệp.

5. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật; nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và phát triển bền vững.

6. Chủ động phối hợp với các sở, ngành chuyên môn cấp tỉnh trong triển khai các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, hỗ trợ chuyển đổi số và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, hậu kiểm đối với hoạt động sản xuất kinh doanh; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định pháp luật.

8. Thường xuyên theo dõi, đánh giá hiệu quả thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp; kịp thời đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Tăng cường đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, đường truyền và các phần mềm phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và chuyển đổi số.

2. Đẩy mạnh liên thông dữ liệu giữa các ngành; hoàn thiện cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý doanh nghiệp, hộ kinh doanh và giải quyết thủ tục hành chính.

3. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến, chuyển đổi số cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh và người dân.

4. Có cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, thương mại điện tử và chuyển đổi xanh phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

5. Tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận vốn, đất đai và các nguồn lực phát triển.

Trên đây là Báo cáo Kết quả thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ và thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn phường Hiệp Thành./.

Nơi nhận:

- Đoàn giám sát Ban KT-NS (VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Cà Mau);
- Sở Tài chính tỉnh;
- Đảng ủy phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- VP HĐND-UBND phường;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Quốc Minh